TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦN GIUỘC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 09-12-2022
V/v tranh chấp "ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC - TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Chí
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thùy

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Trong ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 692/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp "ly hôn, nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thắm K, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện N, tỉnh Khánh Hòa.

2. *Bị đơn:* Anh Nông Vĩ H, sinh năm 1986.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Lê Thị Bạch C, phường 11, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi tạm trú: ấp Đ, xã T, huyện G, tỉnh Long An.

(Chị K, anh Hvắng mặt có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 10/8/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thắm K trình bày:

Chị K và anh Nông Vĩ H tiến tới hôn nhân do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 09/02/2017 tại Ủy ban nhân dân phường 11, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình chung sống, Chị K và anh Hcó 01 con chung tên Nông Ngọc P, sinh ngày 04/02/2019. Thời gian đầu hai vợ chồng chung sống hạnh phúc. Một thời gian sau thì hai bên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Hkhông tôn trọng Chị K, thường xuyên có những lời lẽ xúc phạm Chị K, không chăm lo cho gia đình. Nay Chị K nhận thấy mâu thuẫn trầm trọng, đời sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, Chị K và anh Hđã sống ly thân với nhau hơn 02 năm nay. Do đó, Chị K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thẩm K yêu cầu được ly hôn với anh Nông Vĩ H.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nông Ngọc P, sinh ngày 04/02/2019. Khi ly hôn Chị K yêu cầu được nuôi dưỡng con chung. Yêu cầu anh Nông Vĩ H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng. Con chung hiện nay đang sống chung với Chị K.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thẩm K không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Không có nợ chung nên Chị K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Chị K thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể, Chị K không yêu cầu anh Hcấp dưỡng nuôi con chung. Các yêu cầu khởi kiện còn lại Chị K vẫn giữ nguyên theo đơn khởi kiện.

Tại bản tự khai ngày 29/11/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nông Vĩ H trình bày:

Anh Hvà Chị K kết hôn với nhau do tự tìm hiểu. Hai vợ chồng trong quá trình chung sống bất đồng quan điểm sống nên Chị K đã bỏ về nhà ngoại ở từ lâu. Về thời gian đăng ký kết hôn, con chung, tài sản chung, nợ chung anh Hthống nhất như lời trình bày của Chị K. Nay Chị K yêu cầu ly hôn, anh Hnhận thấy tình cảm không còn nên đồng ý ly hôn với Chị K. Về con chung anh Hđồng ý giao con chung Nông Ngọc P, sinh ngày 04/02/2019 cho Chị K nuôi dưỡng, ông Hán không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung, hai vợ chồng không có nợ chung.

Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc đã tiến hành thụ lý vụ án, trong quá trình giải quyết, ngày 04/11/2022, Chị K có đơn yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải và yêu cầu được vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã tiến hành tống đạt thông báo thụ lý vụ án cho anh Nông Vĩ H. Ngày 29/11/2022, anh Hcó yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải và yêu cầu được vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và lập

biên bản về việc không tiến hành hòa giải được. Vụ án được đưa ra xét xử theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, qua thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Chị Nguyễn Thẩm K khởi kiện yêu cầu ly hôn, nuôi con với anh Nông Vĩ H, anh Hhiện tại đang cư trú tại huyện Cần giuộc, tỉnh Long An, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, xác định quan hệ tranh chấp "ly hôn, nuôi con", thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

[2] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thẩm K và anh Nông Vĩ H có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[3]. Về yêu cầu của đương sự:

[3.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thẩm K và anh Nông Vĩ H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn ngày 09/02/2017 tại Ủy ban nhân dân phường 11, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Chị K và anh Htrình bày trong quá trình chung sống, vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, hai bên đã không còn tình cảm và sống ly thân với nhau từ lâu do đó thống nhất ly hôn. Xét thấy, các đương sự thống nhất với nhau về mâu thuẫn, tình trạng hôn nhân giữa các bên đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc và đều có ý kiến đồng ý ly hôn nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.2]. Về con chung: Chị Nguyễn Thẩm K và anh Nông Vĩ H thống nhất có 01 con chung tên Nông Ngọc P, sinh ngày 04/02/2019. Từ khi ly thân cho đến nay, Chị K là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phương. Anh Hcũng đồng ý tiếp tục giao con chung cho Chị K nuôi dưỡng và anh Hkhông cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy, Chị K đi làm có thu nhập ổn định, từ khi hai vợ chồng sống ly thân đến nay, Chị K là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, con chung vẫn đảm bảo sự phát triển bình thường và cuộc sống ổn định. Để không dẫn đến việc thay đổi môi trường sống của cháu Phương và đảm bảo quyền lợi và sự phát triển ổn định của cháu, Hội đồng xét xử thấy rằng cần tiếp tục giao con chung cho Chị K nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Chị K không yêu cầu anh Hcấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.3]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị K và anh Hthống nhất trình bày không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[4]. Về án phí: Chị Nguyễn Thẩm K phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 273, 483 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Điều 9, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tóa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc "ly hôn, nuôi con" của chị Nguyễn Thẩm K đối với anh Nông Vĩ H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thẩm K được ly hôn với anh Nông Vĩ H.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thẩm K được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nông Ngọc P, sinh ngày 04/02/2019. Anh Nông Vĩ H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích con chung, Tòa án có thể ra quyết định thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng khi có yêu cầu của một hoặc hai bên.

Trường hợp, bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thẩm K phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí Chị K đã nộp theo biên lai thu số 0013289, ngày 01/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. Chị Nguyễn Thẩm K đã nộp xong án phí.

4. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- Chi cục THADS huyện Cần Giuộc;
- Các đương sự;
- UBND phường 11, Quận 11;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nguyễn Trọng Toàn